

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày 26-12-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Lợi

Bà Phạm Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thuỳ Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Tuyết- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2024/TLST-HS ngày 22-11-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 12-12-2024, đối với:

Bị cáo: Giàng Thị N, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1992 tại huyện TT, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: thôn PT, xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Giàng A Lâu (Đã chết) và bà Vàng Thị C; chồng là Thào A L và có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-10-2024, hiện bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Đức D- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người phiên dịch: Ông Mùa A V- Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 07-10-2024, Giàng Thị N mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 lạng cân tiểu ly Heroine, được gói trong 01 túi nilon màu xanh với giá 15.000.000 đồng, với mục đích để N bán lại kiếm lời. Người đàn ông đó cho N nợ số tiền này đến khi nào bán được số Heroine trên thì sẽ đến nhà N để lấy tiền. Sau khi mua được ma túy, Giàng Thị N đem về cất giấu vào đồng củi trong bếp tại nhà ở của N.

Đến khoảng 14 giờ ngày 08-10-2024, có hai người đàn ông không quen biết đi bộ đến nhà N hỏi mua Heroine, N nói đang có 01 lạng Heroine bán với giá 20.000.000 đồng, hai người đàn ông này đồng ý mua nhưng bảo N phải cầm xuống khu vực Nghĩa trang thị xã NL để giao dịch. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, N lấy gói Heroine cất vào cặp váy đang mặc rồi đi bộ đến Nghĩa trang thị xã NL thuộc bản E, phường Pú Trạng, thị xã NL, tỉnh Yên Bái để giao dịch như đã hẹn. Khi N chuẩn bị bán Heroine cho hai người đàn ông thì bị tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả tang, hai người đàn ông mua ma túy chạy thoát. Công an thu giữ của Giàng Thị N 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số 633/KL-KTHS ngày 16-10-2024 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị N có khối lượng là 36,2gam. 0,2gam trích từ 36,2gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT-VKSYB-P1 ngày 21-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Giàng Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái trình bày bản luận tội giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố;

- Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Giàng Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Giàng Thị N từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là chất ma túy; 01 vỏ phong bì, túi nilon; Trả lại cho bị cáo Giàng Thị N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

- Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị N trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Mặt khác, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn không biết chữ, hiểu biết pháp luật hạn chế. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Thị N mức án thấp nhất của khung hình phạt; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa; không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được coi là hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Giàng Thị N phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã đủ căn cứ để kết luận: Ngày 07-10-2024, Giàng Thị N đã mua 01 gói Heroine với giá 15.000.000đồng với mục đích bán lại kiếm lời. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08-10-2023, tại bản E, phường PT, thị xã NL, tỉnh Yên Bái, Giàng Thị N đã thực hiện hành vi bán trái phép gói Heroine có khối lượng 36,2 gam cho hai người đàn ông với giá 20.000.000đồng thì bị bắt quả tang.

[3] Bị cáo Giàng Thị N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thu lợi bất chính. Hành vi đó của bị cáo xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát ma túy và phòng, chống tội phạm ma túy, nên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Giàng Thị N bán trái phép ma túy với khối lượng lớn, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Xét bị cáo Giàng Thị N chưa có tiền án, tiền sự nên được coi là người có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, cư trú tại vùng đặc biệt khó khăn về Kinh tế xã hội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Xét bị cáo là phụ nữ, chồng đang chấp hành hình phạt tù, có không có tài sản để thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về áp dụng biện pháp tư pháp xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Vật chứng là Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định là 36gam ,hiện đang được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 vỏ phong bì và 01 túi nilon (sau khi đã mở niêm phong) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Tài sản bị thu giữ là 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO là của bị cáo N, không liên quan đến tội phạm nên được trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo N và hai người đàn ông tên mua ma túy, quá trình điều tra không xác minh được lai lịch cụ thể và địa chỉ cư trú, nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Giàng Thị N là người dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Giàng Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Giàng Thị N 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 08-10-2024.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 36 gam Heroine hiện đang được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong vật chứng do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng thu giữ của Giàng Thị N, -SN 1992 tại bản Noọng, phường Pú Trạng, thị xã NL, tỉnh Yên Bái ngày 08/10/2024 (Sau khi trích mẫu giám định)", mặt sau phong bì các mép được dán kín, trên mép dán có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 01 vỏ phong bì và 01 túi nilon (sau khi đã mở niêm phong).

- Trả lại cho bị cáo Giàng Thị N: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, vỏ máy màu đen, có số IMEI 866876064158450, 866876064158443, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Giàng Thị N được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TAND Tối cao.
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cq CSĐT CA tỉnh Yên Bái;
- Cq THAHS CA tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV CA tỉnh Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV&THA- TA tỉnh;
- Bị cáo (Trại TG); Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ (2), HCTP, Hsự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng

